

Số: 10/2018/QĐHNGĐ-ST

Ngày: 19/01/2018

V/v: *Yêu cầu công nhận
thuận tình ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Chủ tọa phiên họp: **Ông Phan Quyết Thắng** – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: **Ông Lưu Việt Thắng**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp:

Ông Đỗ Đức Sơn - Kiểm sát viên

Trong ngày 19 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2018/LHST ngày 05 tháng 01 năm 2018 về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

Theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 08/2018/QĐPH-ST ngày 10 tháng 01 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Bùi Văn K – sinh năm 1980

HKTT: Tổ 12, khu 3, phường Ngọc Sơn, quận Kiến An, Hải Phòng

Hiện ở: Số 608 Lạc Long Quân, phường Nhật Tân, Tây Hồ, Hà Nội

- Chị Phùng Thị Á – sinh năm 1987

HKTT: Xã Tây Đằng, Ba Vì, Hà Nội

Hiện ở: Saitama-ken, Fukaya-shi, Okabe 1345, Banchi 1, Ino Ryou 22, Nhật Bản

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Giải quyết việc công nhận thuận tình ly hôn, về con chung giữa anh Bùi Văn K và chị Phùng Thị Á.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

Anh Bùi Văn K và chị Phùng Thị Á kết hôn hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND phường Ngọc Sơn, quận Kiến An, Hải Phòng vào ngày 20/12/2010. Đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại số 608 Lạc Long Quân, phường Nhật Tân, Tây Hồ, Hà Nội. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do lối sống khác biệt, không hòa hợp. Từ năm 2016, chị Á đi công tác tại Nhật Bản, từ đó vợ chồng anh chị xa cách nhau và sống ly thân cho đến nay. Mặc dù gia đình hai bên đã khuyên giải nhưng mâu thuẫn giữa anh chị ngày càng trầm trọng. Anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh chị thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Bùi Hoàng B – sinh ngày 01/7/2011; cháu Bùi Thảo P – sinh ngày 18/12/2013. Khi ly hôn, anh chị thống nhất

để anh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai cháu. Chị Á sẽ cấp dưỡng nuôi con, số tiền đóng góp tùy theo điều kiện, hoàn cảnh và được anh chị tự thỏa thuận với nhau.

Về tài sản chung và công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh K tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn.

Tại phiên họp hôm nay, anh K có mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu, không bổ sung, thay đổi gì. Chị Á có đơn xin vắng mặt. Xét thấy việc thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nên công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp phát biểu ý kiến và đề nghị: Xét thỏa thuận của anh Bùi Văn K và chị Phùng Thị Á là tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nên đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị về thuận tình ly hôn và về con chung. Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn K và chị Phùng Thị Á. Về tài sản chung và công nợ chung, anh chị không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83, 121, 122, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 2 Điều 29, 149, 371, 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí tòa án.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn K và chị Phùng Thị Á.

2. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Bùi Hoàng B – sinh ngày 01/7/2011; cháu Bùi Thảo P – sinh ngày 18/12/2013. Khi ly hôn, anh chị thống nhất để anh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai cháu. Chị Á sẽ cấp dưỡng nuôi con, số tiền đóng góp tùy theo điều kiện, hoàn cảnh và được anh chị tự thỏa thuận với nhau. Chị Á có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí ly hôn: Anh Bùi Văn K phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 229 ngày 28/12/2017 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Anh K đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 19 tháng 01 năm 2018.

Nơi nhận:

- VKSND Hà Nội;
- Cục THADS Hà Nội;
- UBND phường Ngọc Sơn, quận Kiến An, Hải Phòng;
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Quyết Thắng